

BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH NỘP THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN QUÝ 2/2026  
(Thu nhập từ tiền công, tiền thù lao của cá nhân có ký hợp đồng lao động BC + HĐQTC)

| STT       | Họ Và tên       | ĐƠN VỊ                         | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                             | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>04/2026 | Số thuế<br>phải nộp<br>tháng<br>05/2026 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>06/2026 | Số thuế nộp<br>quý 2/2026 | Số thuế đã<br>tạm khấu trừ<br>trong Q2/2026 | Tiền TNTT<br>Q2/2026 được<br>nhận theo NQ<br>27/2025/HĐND | Số tiền thuế<br>TNCN quý 2/2026<br>trừ vào TNTT<br>Q2/2026 theo NQ<br>27/2025/HĐND | Còn phải<br>thu thêm | Số tiền vào tài<br>khoản ngân hàng |
|-----------|-----------------|--------------------------------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|-----------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|------------------------------------|
|           |                 |                                |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo<br>hiểm bắt<br>buộc |                                      |                                         |                                      |                           |                                             |                                                           |                                                                                    |                      |                                    |
| 298       | Trương Thị Định | Phòng Cơ sở vật chất - Dịch vụ | 40.192.981                     | 46.500.000              | 18.600.000         | 1.844.097                   | 27.481                               | -                                       | -                                    | 27.481                    | -                                           | 7.200.000                                                 | 27.481                                                                             | -                    | 7.172.519                          |
| Tổng cộng |                 |                                | 40.192.981                     | 46.500.000              | 18.600.000         | 1.844.097                   | 27.481                               | -                                       | -                                    | 27.481                    | -                                           | 7.200.000                                                 | 27.481                                                                             | -                    | 7.172.519                          |

Tp.HCM ngày 11 tháng 07 năm 2026

Q. HIỆU TRƯỞNG

TP. KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

NGƯỜI LẬP BẢNG

Đinh Văn Đệ

Nguyễn Kính

Nguyễn Thị Hồng Thắm